



Phụ lục 1

NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀ YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI

(Kèm theo Giấy phép môi trường số 02 /GPMT-UBND ngày 4 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm)

A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI:

1. Nguồn phát sinh nước thải:

- + Nguồn số 01: Nước thải sinh hoạt của khách lưu trú.
- + Nguồn số 02: Nước thải sinh hoạt của khu văn phòng.
- + Nguồn số 03: Nước thải sinh hoạt của nhà bếp khu nhà hàng.
- + Nguồn số 04: Nước thải sinh hoạt từ khu nhà giặt.
- + Nguồn số 05: Nước rửa lọc khu hồ bơi.

2. Dòng nước thải xả vào nguồn tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả nước thải:

- Dòng nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ tất cả các nguồn của dự án như từ hoạt động sinh hoạt của nhân viên, khách lưu trú, khu nhà bếp, khu nhà giặt và nước rửa lọc khu hồ bơi được nhập chung về thành 01 dòng thải vào hệ thống xử lý nước thải tập trung của cơ sở. Nước thải sau xử lý đạt cột A, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt và thoát ra hệ thống thoát chung của thành phố trên đường Yên Ninh.

- Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng nước thải sinh hoạt: Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm cho phép không vượt quá Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt QCVN 14: 2008/BTNMT, cột A với hệ số $K = 1$, cụ thể như sau:

Stt	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn
1	pH	-	5-9
2	BOD ₅ ở 20°C	mg/L	30
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/L	50
4	Tổng chất rắn hòa tan (TDS)	mg/L	500
5	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	1
6	Amoni (tính theo N)	mg/L	5
7	Nitrat (tính theo N)	mg/L	30



Stt	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn
8	Dầu mỡ động thực vật	mg/L	10
9	Phosphat (tính theo P)	mg/L	6
10	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/L	5
11	Coliforms	MPN/100ml	3.000

- Vị trí, phương thức xả nước thải và nguồn tiếp nhận nước thải:

+ Vị trí xả nước thải: Nước thải sinh hoạt sau khi xử lý thoát ra hệ thống thoát chung của thành phố trên đường Yên Ninh, có tọa độ X = 1281055; Y = 0584689 (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 108°15', múi chiều 3°).

+ Phương thức xả thải: Dùng máy bơm.

+ Nguồn tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước chung khu vực tại đường Yên Ninh, sau đó xả ra nguồn nước biển ven bờ khu vực lạch Tri Thủy.

+ Chế độ xả nước thải: Liên tục 24 giờ/ngày đêm.

- Lưu lượng xả nước thải tối đa: 125,09m³/ngày đêm, tương đương 5,21m³/giờ.

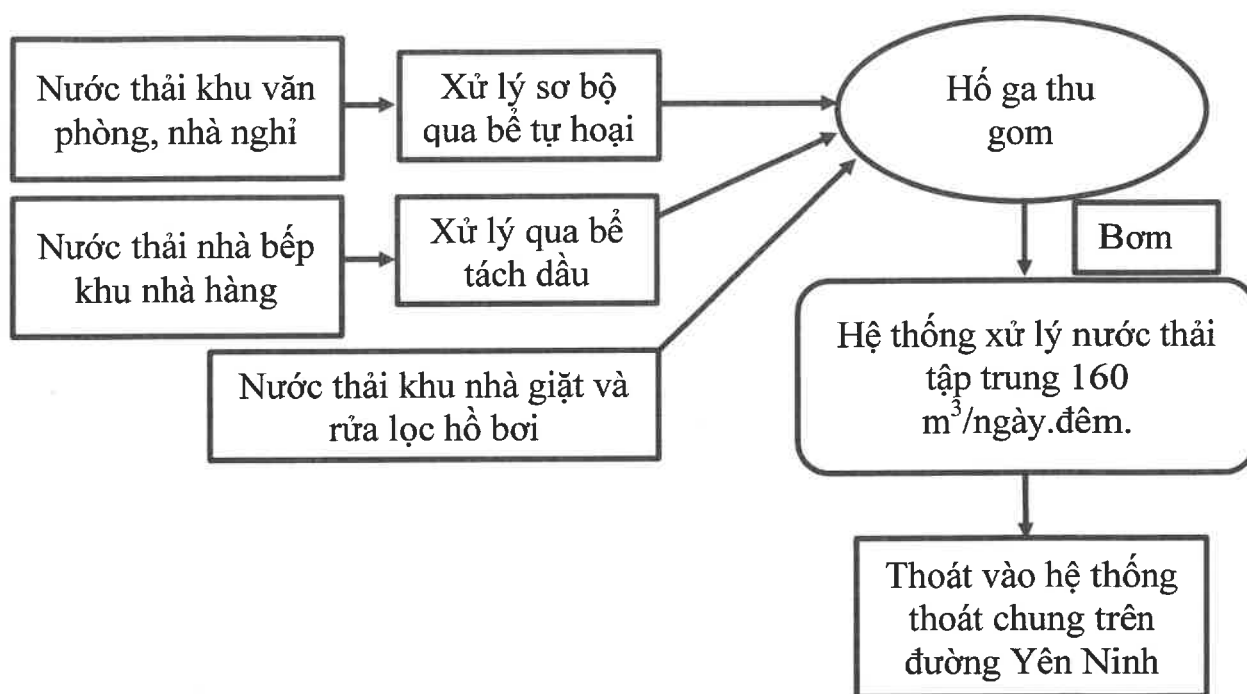
B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI:

1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải:

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung:

- Nước thải tại các khu nhà nghỉ lưu trú, khu văn phòng, khu nhà giặt ủi, nước rửa lọc hồ bơi được thu gom và xử lý sơ bộ bằng các bể tự hoại 3 ngăn sau đó tiếp tục đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung bằng 2 phương thức chính: Dùng bơm và tự chảy.

- Nước thải từ khu vực nhà bếp: Được thu gom và xử lý sơ bộ bằng 03 bể tách dầu mỡ sau đó tiếp tục đưa về hệ thống xử lý nước thải tập trung bằng hình thức dùng bơm.



Sơ đồ thu gom và thoát nước thải sinh hoạt

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải:

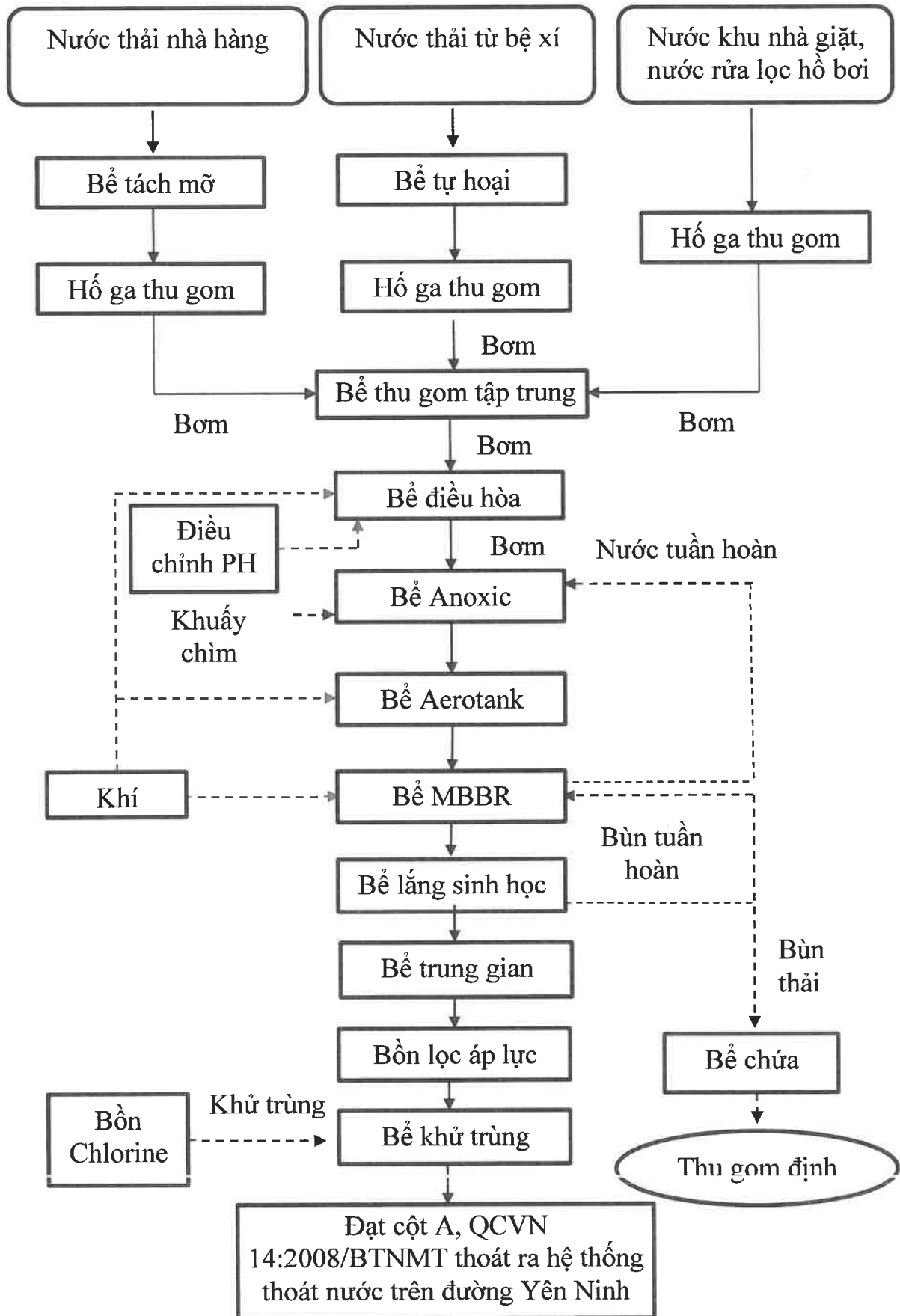
- Bể tự hoại: Số lượng bể tự hoại được xây dựng tại các khu vực của dự án là 59 bể với các kích thước bể khác nhau để thu gom nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động của khu văn phòng và khu nhà nghỉ.

- Bể tách dầu: Bể tách dầu nước thải nấu ăn được đặt tại khu vực bếp của nhà hàng. Chức năng: Tách dầu mỡ ra khỏi nước thải nhà bếp. Bể tách dầu mỡ được thiết kế gồm nhiều vách ngăn, các ngăn thông nhau bằng ống chữ T đặt giữa các ngăn với dung tích $3,36\text{m}^3$ và kích thước $1,5\text{m} \times 1,6\text{m} \times 1,4\text{m}$. Số lượng bể tách dầu: 03 bể (tại nhà bếp nhà hàng Brang, nhà hàng Sakaya và nhà hàng khu 3 ha). Nước thải nhà bếp sau khi được xử lý qua bể tách dầu được thu gom về hố ga thu gom theo phương thức tự chảy sau đó tiếp tục được bơm dẫn về hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- Hệ thống xử lý nước thải tập trung

Tất cả các dòng nước thải sinh hoạt sau khi được xử lý sơ bộ sẽ được thu gom về hệ thống xử lý nước thải tập trung $160\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ hiện hữu của khu du lịch.

Sơ đồ quy trình công nghệ hệ thống xử lý nước thải tập trung, công suất $160\text{m}^3/\text{ngày đêm}$ như sau:



Sơ đồ quy trình công nghệ của hệ thống xử lý nước thải tập trung

2. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường:

- Thu gom, xử lý nước thải phát sinh từ hoạt động của Dự án bảo đảm đáp ứng quy định về giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm tại cột A, QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải sinh hoạt và thoát ra hệ thống thoát chung của thành phố trên đường Yên Ninh.

- Đảm bảo bố trí đủ kinh phí, nhân lực, thiết bị, hóa chất vận hành các công trình thu gom, xử lý nước thải tại Dự án.



